BÁO GIẢNG KHỐI 2 - THÁNG 10

HÒA HỢP

(28/09/2026 - 30/10/2026)

MÔN HỌC	TUẦN		KIẾN THỨC
TIẾNG VIỆT - VĂN	5	28/9 - 02/10	Đọc: Cô giáo lớp em Viết: Chữ hoa D Nói và nghe: Kể chuyện Cậu bé ham học Đọc: Thời khóa biểu Nghe - viết: Thời khóa biểu. Phân biệt: c/k, ch/tr, v/d Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu nêu hoạt động Luyện viết đoạn: Viết thời gian biểu Văn CB: Từ láy
	6	05/10 - 09/10	Đọc: Cái trống trường em Viết: Chữ hoa Đ Nói và nghe: Ngôi trường của em Đọc: Danh sách học sinh Nghe - viết: Cái trống trường em. Phân biệt: g/gh, s/x, hỏi/ngã Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm; Câu nêu đặc điểm Luyện viết đoạn: Lập danh sách học sinh (tổ) Văn CB: Luyện tập tưởng tượng: Chuyện ở phố cây xanh
	7	12/10 - 16/10	Đọc: Yêu lắm trường ơi! Viết: Chữ hoa E, Ê Nói và nghe: Kể chuyện Bữa ăn trưa Đọc: Em học vẽ Nghe - viết: Em học vẽ. Phân biệt: ng/ngh, r/d/gi, an/ang" Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật; Dấu chấm, dấu chấm hỏi Văn CB: Luyện tập tưởng tượng đồ vật qua câu đố Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ vật
	8	19/10 - 23/10	Đọc: Cuốn sách của em Viết: Chữ hoa G Nói và nghe: Kể chuyện Họa mi, vẹt và quạ Đọc: Khi trang sách mở ra Nghe - viết: Khi trang sách mở ra. Viết hoa tên người - Phân biệt: l/n, ăn/ăng, ân/âng

			Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm; Dấu chấm, dấu chấm hỏi Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn tả đồ dùng học tập Văn CB/ Đọc mở rộng: Luyện tập tưởng tượng: Sọ dừa
	9	26/10 - 30/10	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1
TOÁN	5	28/9 - 02/10	Bài 8: Bảng cộng (qua 10) (Tiết 1) Bài 8: Bảng cộng (qua 10) (Tiết 2) Bài 9: Bài toán về thêm, bớt một số đơn vị (Tiết 1) Bài 9: Bài toán về thêm, bớt một số đơn vị (Tiết 2) Bài 10: Luyện tập chung (Tiết 1)
	6	05/10 - 09/10	Bài 10: Luyện tập chung (Tiết 2) Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (Tiết 1) Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (Tiết 2) Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (Tiết 3) Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (Tiết 4)
	7	12/10 - 16/10	Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (Tiết 5) Bài 12: Bảng trừ (qua 10) (Tiết 1) Bài 12: Bảng trừ (qua 10) (Tiết 2) Bài 13: Bài toán về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị (Tiết 1) Bài 13: Bài toán về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị (Tiết 2)
	8	19/10 - 23/10	Bài 14: Luyện tập chung (Tiết 1) Bài 14: Luyện tập chung (Tiết 2) Bài 14: Luyện tập chung (Tiết 3) Bài 15: Ki - lô- gam (Tiết 1) Bài 15: Ki - lô- gam (Tiết 2)
	9	26/10 - 30/10	Bài 15: Ki - lô- gam (Tiết 3) Bài 16: Lít (Tiết 1) Bài 16: Lít (Tiết 2) Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị Ki - lô - gam, Lít (Tiết 1) Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị Ki - lô - gam, Lít (Tiết 2)
ĐẠO ĐỨC	5	28/9 - 02/10	Bài 3. Kính trọng thầy giáo, cô giáo (Tiết 1)
	6	05/10 - 09/10	Bài 3. Kính trọng thầy giáo, cô giáo (Tiết 2)
	7	12/10 - 16/10	Bài 4. Yêu quý bạn bè (Tiết 1)
	8	19/10 - 23/10	Bài 4. Yêu quý bạn bè (Tiết 2)
	9	26/10 - 30/10	Bài 5. Quý trọng thời gian (Tiết 1)
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	5	28/9 - 02/10	Bài 5. Ôn tập chủ đề Gia đình
	6	05/10 - 09/10	Bài 6. Chào đón ngày khai giảng
	7	12/10 - 16/10	Bài 7. Ngày hội đọc sách của chúng em
	8	19/10 - 23/10	Bài 8. An toàn khi ở trường
	9	26/10 - 30/10	Bài 9. Giữ vệ sinh trường học

TIẾNG ANH (ESL)	5	28/9 - 02/10	*** BEEHIVE 2** **-Unit 2:Meal time** + Review Lesson 1 & 2 - Review Vocabulary: cereal, chips, rice, chicken, meatballs, biscuits, yoghurt, sandwiches - Review grammar: + I have cereal for breakfast. + Do you have eggs for breakfast? No, I don't. + Do you have yoghurt for breakfast? Yes, I do. - Practice: Exercises 3,4 (WB pages 17, 19) + Lesson 3:Words and grammar - Topic: Vegetables - Vocabulary: potatoes, peas, carrots, pepper, cucumbers, beans - Grammar: + Do you like (carrots)? -> Yes, I do./ No, I don't. + Does he/she like (beans) -> Yes, he/she does./ No, he/she doesn't. + Review Lesson 3 - Topic: Vegetables - Review vocabulary: potatoes, peas, carrots, pepper, cucumbers, beans - Review grammar: + Do you like (carrots)? -> Yes, I do./ No, I don't. + Does he/ she like (beans) -> Yes, he/she does./ No, he/she doesn't. - Practice: Exercises 1-4 (Workbook pages 20-21) + Lesson 5. Skills and culture - Topic: School lunches in the UK and South Korea - Vocabulary: vegetables, pasta, cake, drink - Writing focus: joining two sentences with and ***CAMBRIDGE YLE** **- Starters 2 Test 1** + Reading & Writing Part 3, 4 - Suggested vocabulary: + socks, boots, T-shirt, dress, trousers + feet, bread, farm, song, water.
	6	05/10 - 09/10	*** BEEHIVE 2** **-Unit 2:Meal time** +Lesson 4. Story - Topic: what animals like to eat - Story: The wolf's breakfast - Vocabulary in Lessons 1 - 3 - Review grammar: + I (don't) like ... / ... likes ... + Does ... like ...? - Yes, ... does. / No, ... doesn't. + I'd like ... for ...

			- Discussion: How do the rabbit and the donkey help each other? How can you help people? +Practice Lesson 4. Story - Topic: a group of friends sharing food and helping others - Story: A day at the farm - Vocabulary learnt in Lessons 1 - 3 - Review grammar: + I've got ... / I haven't got ... + I have ... for ... + Do you like ...? - Yes, I do. / No, I don't. - Practice exercises 1-4 p. 22-23 WB +Practice Lesson 5. Skills and culture - Review Vocabulary: vegetables, pasta, cake, drink - Review grammar in the unit - Writing focus: joing two sentences with and - Practice: Exercises 1-4 (Workbook pages 24-25) + Project - Project: Make a favourite food collage. - Vocabulary and grammar learnt in unit 2. ***1ST FIELD TRIP**
	7	12/10 - 16/10	***BEEHIVE 2** **-Unit 2: Meal time** + Review Unit 2 - Vocabulary and grammar learnt in Unit 2 - Practice: + Exercise 1, p. 29 WB + Exercise 1, 2, 4, 5, p.26-27 WB **-UNIT QUIZ 1&2** **-ONLINE PRACTICE** ***CAMBRIDGE YLE** **-Starters 2 Test 1** +Listening Part 3,4 - Suggested vocabulary: watching TV, listening to the radio, playing the guitar, boots, crayons, tablet, armchair, table, monkey, polar bear, giraffe, ... ***GLOBAL SUCCESS** **-Unit 10:At the zoo** +Lesson 1-3 - Vocabulary: zoo, zebra, zebu - Sentence patterns: + Do you like the zoo? + Do you like the zebra? + Yes, I do. / No, I don't. - Phonics: /z/ (Zz) - Optional: Activity 5 (p.44); Activity 8 (p.45)

	8	19/10 - 23/10	***CAMBRIDGE YLE** **- Starters 2 Test 1** + Reading and Writing Part 5 - Suggested vocabulary: man, buy, girl, hold, ride - Suggested grammar: Present Continuous ***BEEHIVE 2** **- Unit 3. Wild animals** **+** Lesson 1. Words - Topic: wild animals - Vocabulary: giraffe, zebra, elephant, monkey, hippo, dolphin, tiger, penguin +Lesson 2. Grammar - Topic: where wild animals live - Grammar: + live / don't live + "Do ____ live on land?"/ "Do ___ live in water?" - "Yes, they do." / "No, they don't." +Review Lesson 1 & 2 - Vocabulary and grammar learnt in Lessons 1 & 2 - Grammar: Review "It's ___.", "It has got ___.", "Can it ____?" - "Yes, it can." / "No, it can't." - Practice: + Exercise 3, 4 p.29 WB + Exercise 3, 4 p.31 WB + Lesson 3.Words and grammar - Topic: what animals eat - Vocabulary: grass, leaves, insects, meat, nuts, seeds - Grammar: "What do ___ eat?" - "They eat ___." / "They don't eat ___."
	9	26/10 - 30/10	***BEEHIVE 2** **-Unit 3. Wild animals** +Lesson 4. Story - Topic: a race between animals - Story: The tiger and the tortoise - Vocabulary and grammar in Lessons 1-3 +Practice Lesson 4. Story - Topic: two animals helping each other - Story: The elephant and the monkey - Vocabulary and grammar in Lessons 1-3 +Lesson 5. Skills and culture - Topic: wild animals in Australia and India - Vocabulary: kangaroo, crocodile, koala, shark - Grammar: "but" +Practice Lesson 5. Skills and culture - Topic: wild animals in Australia and Spain - Review vocabulary and grammar in Lessons 1-4

			- Practice exercises 1-4 p.36-37 WB
GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI (HARMONY)	5	28/9 - 02/10	Giữ bình tĩnh
	6	05/10 - 09/10	Chấp nhận thay đổi
	7	12/10 - 16/10	Luyện tập chương 1: Trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình
	8	19/10 - 23/10	Ôn tập giữa học kì 1
	9	26/10 - 30/10	Giới thiệu chương 2: Tôn trọng lẫn nhau
TIN HỌC	5	28/9 - 02/10	Bảo vệ thông tin cá nhân
	6	05/10 - 09/10	Ứng xử phù hợp trong môi trường số
	7	12/10 - 16/10	Tư thế và thời gian sử dụng máy tính
	8	19/10 - 23/10	Quyền riêng tư và bảo mật thông tin
	9	26/10 - 30/10	Tôn trọng quyền riêng tư trong môi trường số
RÈN LUYỆN QUÂN ĐỘI	5	28/9 - 02/10	Bài: Chuyển đổi đội hình - Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn - Bài tập chạy dích dắc
	6	05/10 - 09/10	Bài: Chuyển đổi đội hình - Chuyển đội hình vòng tròn thành đội hình hàng ngang - Bài tập lò cò tiếp sức
	7	12/10 - 16/10	Bài: Ôn tập - Ôn tập nội dung chuyển đổi đội hình - Bài tập vận động
	8	19/10 - 23/10	Bài: Giậm chân tại chỗ - Giậm chân tại chỗ - Đứng lại - Hô theo nhịp - Trò chơi bịt mắt bắt dê
	9	26/10 - 30/10	Bài: Giậm chân tại chỗ - Giậm chân tại chỗ - Đứng lại - Hô theo nhịp - Bài tập chạy luồn cọc tiếp sức
BƠI-LẶN	5	28/9 - 02/10	Kỹ thuật tay trườn sấp và phối hợp thở
	6	05/10 - 09/10	Kỹ thuật tay trườn sấp và phối hợp thở
	7	12/10 - 16/10	Kỹ thuật tay trườn sấp và phối hợp thở
	8	19/10 - 23/10	Hoàn thiện kỹ thuật trườn sấp
	9	26/10 - 30/10	Hoàn thiện kỹ thuật trườn sấp Nín thở

SINH TỒN	5	28/9 - 02/10	Lựa chọn trang phục
	6	05/10 - 09/10	Gọn gàng ngăn nắp
	7	12/10 - 16/10	Hành trang lên đường
	8	19/10 - 23/10	Tự chăm sóc sức khỏe bản thân
	9	26/10 - 30/10	Xử lý khi bị té ngã
VÕ THUẬT	5	28/9 - 02/10	Bộ chưởng 2 - Bạt chưởng - Giáng chưởng - Hạ chưởng Bài tập vận động
	6	05/10 - 09/10	Ôn tập bộ chưởng
	7	12/10 - 16/10	Bộ Đao - Khai đao - Đảo đao - Đăng đao
	8	19/10 - 23/10	Bộ Đao - Bạt đao - Giáng đao - Khóa đao - Hoàng đao
	9	26/10 - 30/10	Ôn Tập Bộ Đao
ÂM NHẠC	5	28/9 - 02/10	Ôn tập bài hát: "Con chim chích choè" kết hợp với gõ đệm Thường thức âm nhạc: Đàn bầu Việt Nam Vận dụng - sáng tạo
	6	05/10 - 09/10	Đọc nhạc: bài đọc nhạc số 1 "Con chim ri" Giới thiệu nhạc cụ: kèn phím Melodion
	7	12/10 - 16/10	Thực hành bài đọc nhạc số 1: "Con chim ri" trên kèn phím
	8	19/10 - 23/10	Hoà tấu bài đọc nhạc số 1: "Con chim ri" trên kèn phím
	9	26/10 - 30/10	Học hát bài: "Học sinh lớp 2 chăm ngoan" Nghe nhạc: bài hát "Vui đến trường"
MỸ THUẬT	5	28/9 - 02/10	Thể hiện một vật có sự kết hợp của hình cơ bản dạng 3D.
	6	05/10 - 09/10	Xem tranh họa sĩ và vẽ một bức tranh có sử dụng sự kết hợp của hình đã học.
	7	12/10 - 16/10	Màu sắc trong cuộc sống và tranh vẽ
	8	19/10 - 23/10	Sự kết hợp giữa các màu cơ bản, màu đậm - màu nhạt
	9	26/10 - 30/10	Sử dụng mảng màu yêu thích trang trí một đồ vật.